

Số: /2025/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Thực hiện Quyết định số 869/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt “Đề án Phát triển nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2023-2030, định hướng 2050”;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày tháng ... năm 2025 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Nghị quyết Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ ... thông qua ngày... tháng... năm 2025 và có hiệu lực từ ngày....tháng...năm 2025/.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp), Bộ Nội vụ, Bộ Y tế;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Tổ Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND
ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định đối tượng, điều kiện, chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại cơ quan Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố, Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và tương đương, bác sĩ thuộc ngành Y tế công tác tại Trạm Y tế quân dân y (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị y tế công lập) trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thu hút bác sĩ

a) Bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) hệ chính quy có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá trở lên;

b) Bác sĩ y học dự phòng có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá trở lên để bố trí công tác tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn;

c) Bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ), bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học, phó giáo sư y học, giáo sư y học;

d) Chính sách thu hút bác sĩ không áp dụng đối với các bác sĩ đã từng có thời gian công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước nhưng đã nghỉ việc, chuyển công tác ra ngoài tỉnh, ra khỏi ngành Y tế; các bác sĩ đã được hưởng chính sách đào tạo từ ngân sách của tỉnh.

2. Chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ

a) Bác sĩ công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh;

b) Bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học trở lên tại các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, đào tạo đến chuyển giao kỹ thuật hoặc được biệt phái, tăng cường, hỗ trợ công tác chuyên môn cho các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh.

3. Đào tạo bác sĩ

a) Công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập

(không cần phải nằm trong quy hoạch, kế hoạch đào tạo mà căn cứ vào tình hình thực tế theo nhu cầu đào tạo của các cơ quan, đơn vị);

b) Các sinh viên đang học ngành bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) hệ chính quy (6 năm) tại các Trường Đại học công lập đào tạo khối ngành sức khỏe trên toàn quốc có nguyện vọng về Bình Phước công tác;

c) Các đối tượng đã tốt nghiệp trung học phổ thông và có kết quả trúng tuyển đại học chuyên ngành bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) chính quy (06 năm) cam kết về Bình Phước công tác sau khi hoàn thành khóa học.

Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn

1. Thu hút bác sĩ

- a) Có tuổi đời không quá 52 tuổi đối với nam, không quá 50 tuổi đối với nữ;
- b) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng;
- c) Có nguyện vọng và cam kết làm việc ít nhất từ 05 năm trở lên tại tỉnh Bình Phước và chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền.

2. Chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ

a) Chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ: Là công chức, viên chức, lao động hợp đồng có bằng tốt nghiệp trình độ bác sĩ trở lên đang công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học trở lên tại các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, đào tạo đến chuyên gia kỹ thuật hoặc được biệt phái, tăng cường đến hỗ trợ công tác chuyên môn cho các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh.

3. Đào tạo bác sĩ

- a) Có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của cơ sở tham gia đào tạo và các quy định của pháp luật;
- b) Có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt;
- c) Có nguyện vọng và cam kết phục vụ tại cơ quan, đơn vị ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.

Chương II CHÍNH SÁCH THU HÚT BÁC SĨ

Điều 4. Chính sách thu hút bác sĩ

Tùy thuộc vào tính cấp thiết nhu cầu bác sĩ và trình độ chuyên môn bác sĩ được thu hút mà các bác sĩ được hưởng khoản tiền trợ cấp một lần. Cụ thể như sau:

- a) Bác sĩ có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá: 100 lần mức lương cơ sở;
- b) Bác sĩ có bằng tốt nghiệp loại khá : 115 lần mức lương cơ sở;
- c) Bác sĩ có bằng tốt nghiệp loại giỏi: 135 lần mức lương cơ sở;
- d) Thạc sĩ các chuyên ngành y học, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú:

165 lần mức lương cơ sở;

đ) Tiến sĩ y học, bác sĩ chuyên khoa cấp II: 235 lần mức lương cơ sở;

e) Phó giáo sư: 300 lần mức lương cơ sở;

g) Giáo sư: 400 lần mức lương cơ sở.

Điều 5. Quyền lợi và nghĩa vụ của bác sĩ được thu hút

1. Quyền lợi

a) Được bố trí làm việc phù hợp với chuyên môn, năng lực, sở trường tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

b) Được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; thời gian đi đào tạo, bồi dưỡng được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

2. Nghĩa vụ và trách nhiệm

a) Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự phân công, bố trí công tác của cấp có thẩm quyền và các quy định của cơ quan nơi công tác;

b) Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Cam kết làm việc thời gian ít nhất từ 05 năm trở lên kể từ ngày nhận quyết định công tác.

Điều 6. Trách nhiệm hoàn trả kinh phí

1. Đối tượng tham gia chính sách thu hút phải bồi thường gấp 05 (năm) lần kinh phí đã hỗ trợ, nếu vi phạm một trong các trường hợp sau:

a) Không chấp hành sự phân công công tác;

b) Bị kỷ luật buộc thôi việc;

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc;

d) Chuyển công tác đến cơ quan, đơn vị khác ngoài tỉnh;

đ) Kết quả công tác 02 năm liên tục bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ;

e) Tự ý bỏ việc.

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền quyết định bồi thường kinh phí, đối tượng phải nộp đầy đủ kinh phí bồi thường theo quy định.

3. Trường hợp đối tượng tham gia chính sách thu hút phục vụ chưa đủ thời gian làm việc theo cam kết thì phải bồi hoàn số tiền đã được hỗ trợ tương ứng với tỷ lệ thời gian cam kết phục vụ trừ đi thời gian đã công tác.

4. Nếu không hoàn trả hoặc hoàn trả không đầy đủ theo quy định thì bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật, bị khởi kiện tại Tòa án, đồng thời cơ quan, đơn vị thông báo bằng văn bản về địa phương nơi đối tượng thu hút cư trú và thông báo đến cơ quan, đơn vị đối tượng thu hút chuyển đến công tác hoặc công khai trên phương tiện truyền thông đại chúng.

5. Đối tượng được hưởng chính sách thu hút nhưng bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên và không thể tiếp tục công tác hoặc tử vong thì không phải bồi thường kinh phí thu hút theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Chương III **CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ ĐỐI VỚI BÁC SĨ**

Điều 7. Chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng đối với bác sĩ

1. Bác sĩ công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước ngoài được hưởng chế độ lương theo ngạch, bậc và phụ cấp theo quy định còn được hỗ trợ thu nhập hàng tháng với các mức hỗ trợ như sau:

- a) Bác sĩ: 02 lần mức lương cơ sở/người/tháng;
- b) Bác sĩ nội trú, thạc sĩ các chuyên ngành y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ), bác sĩ chuyên khoa cấp I: 03 lần mức lương cơ sở/người/tháng;
- c) Bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học: 05 lần mức lương cơ sở/người/tháng;
- d) Giáo sư y học, Phó Giáo sư y học: 07 lần mức lương cơ sở/người/tháng.
- đ) Đối với các bác sĩ công tác tại vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn ngoài mức hỗ trợ được hưởng theo quy định tại Điều này còn được hưởng thêm mức hỗ trợ 0,5 lần mức lương cơ sở/người/tháng.
- e) Đối với bác sĩ đang trong thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng từ 03 tháng trở lên và được hưởng nguyên lương thì không được hưởng chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng tương ứng với thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.
- f) Đối với bác sĩ trong thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng từ 03 tháng trở lên nhưng vẫn thường xuyên tham gia công tác (có từ 15 ngày làm việc trở lên trong một tháng) ngoài việc được hưởng nguyên lương và chế độ phụ cấp theo quy định còn được hưởng chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng theo quy định tại Điều này; đồng thời sẽ không được hưởng kinh phí hỗ trợ thêm hàng tháng trong thời gian tham gia đào tạo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị quyết này.
- g) Thời gian bác sĩ nghỉ chế độ thai sản, nghỉ việc riêng không hưởng lương thì không được hưởng chế độ đãi ngộ theo quy định tại khoản 1 Điều này.

2. Bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học trở lên tại các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, đào tạo đến chuyển giao kỹ thuật hoặc được biệt phái, tăng cường đến hỗ trợ công tác chuyên môn cho các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh được hưởng mức hỗ trợ như sau:

- a) Được hưởng chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ khoản 1 Điều này.
- b) Hỗ trợ kinh phí chỗ ở: 200.0000 đồng/ngày.
- c) Hỗ trợ kinh phí đi lại: Theo quy định.

Chương IV **CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO BÁC SĨ**

Điều 8. Chế độ đào tạo bác sĩ

1. Đào tạo ở trong nước

a) Đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức

Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập được cử đi đào tạo bác sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ), bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học được hỗ trợ toàn bộ học phí theo quy định của nhà trường, đồng thời hàng tháng được hỗ trợ thêm một khoản kinh phí như sau:

- Đào tạo trình độ bác sĩ (đại học): Hỗ trợ 0,7 lần mức lương cơ sở/tháng;
- Đối với đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ): Hỗ trợ 1,3 lần mức lương cơ sở/tháng;
- Đối với đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa cấp II và tiến sĩ y học: Hỗ trợ 2,0 lần mức lương cơ sở/tháng;
- Đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo bác sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ), bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học tại các cơ sở đào tạo ngoài công lập thì được hỗ trợ 30% mức học phí đã đóng.

b) Đối tượng là sinh viên ngành y đa khoa hệ chính quy (6 năm) đang học tại các Trường Đại học công lập đào tạo khối ngành sức khỏe trên toàn quốc, các đối tượng đã tốt nghiệp phổ thông trung học và có kết quả trúng tuyển đại học chuyên ngành bác sĩ đa khoa chính quy (06 năm) cam kết phục vụ tại tỉnh ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo sau khi tốt nghiệp: Được hỗ trợ toàn bộ học phí theo quy định của nhà trường, đồng thời hàng tháng được hỗ trợ 2,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng nhưng không quá 10 tháng/01 năm.

Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tiếp nhận sinh viên ngành y đa khoa phải bố trí công tác cho bác sĩ sau khi tốt nghiệp; trường hợp không bố trí được vị trí công tác phải hoàn trả kinh phí đào tạo vào ngân sách nhà nước.

2. Đào tạo ở nước ngoài

Tùy theo đối tượng, được hỗ trợ kinh phí đi học như sau:

a) Người được cử đi học tập trung toàn khóa ở nước ngoài phải tự túc toàn bộ kinh phí đi học (không được các tổ chức, cá nhân tài trợ) thì được hỗ trợ:

- Hỗ trợ 100% học phí và các chi phí bắt buộc phải nộp cho cơ sở đào tạo; tiền sinh hoạt phí hàng tháng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam nước ngoài bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao sửa đổi, bổ sung Thông tư Liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007; bảo hiểm y tế tối thiểu bắt buộc trong thời gian đào tạo ở nước ngoài; làm thủ tục

xuất, nhập cảnh; tiền vé máy bay (hạng vé phổ thông) hoặc tiền vé xe đi từ Việt Nam đến nơi học tập và ngược lại (một lượt đi về cho cả khoá học); dịch vụ phải trả cho tổ chức thực hiện dịch vụ du học có liên quan. Những người chưa đủ điều kiện về ngoại ngữ thì sẽ được học khóa đào tạo tập trung từ 06 tháng đến 12 tháng để đạt yêu cầu ngoại ngữ của cơ sở đào tạo ở nước ngoài.

b) Người được cử đi học tập trung toàn khóa ở nước ngoài và được các tổ chức, cá nhân tài trợ một phần kinh phí thì phần kinh phí còn lại được hỗ trợ theo điểm a, khoản này.

c) Người được cử đi học tập trung toàn khóa ở nước ngoài và được các tổ chức, cá nhân tài trợ 100% học bổng thì được hỗ trợ 20% tiền sinh hoạt phí hàng tháng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007.

d) Người được cử đi học theo phương thức đào tạo ở nước ngoài kết hợp một phần thời gian học tập trung ở trong nước: Trong thời gian học ở trong nước nếu không được học bổng dài hạn thì được hưởng cơ chế, chính sách đào tạo ở trong nước theo quy định hiện hành. Thời gian đi học ở nước ngoài, tùy theo đối tượng, được thanh toán theo quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản này.

**Các khoản kinh phí tại Điều này trong thời gian học, người đi học được tạm ứng; thanh toán sau khi kết thúc khóa đào tạo về nhận công tác tại tỉnh Bình Phước.*

Điều 9. Thẩm quyền quyết định các đối tượng được cử đi đào tạo

Ngành Y tế có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham cấp có thẩm quyền quy định cụ thể.

Điều 10. Đền bù chi phí đào tạo

1. Trường hợp tự ý bỏ học, không học hết chương trình, bị kỷ luật buộc thôi học; không tốt nghiệp khóa học hoặc tốt nghiệp trễ 01 năm theo chương trình học của trường phải bồi hoàn gấp 05 (năm) lần số tiền đã được hỗ trợ.

2. Trường hợp đã tốt nghiệp nhưng không về công tác theo cam kết hoặc không chấp hành sự phân công của cấp có thẩm quyền sau khi tốt nghiệp phải bồi hoàn gấp 05 (năm) lần số tiền đã được hỗ trợ.

3. Trường hợp nhận công tác nhưng thời gian công tác không đủ thời gian đã cam kết hoặc bị kỷ luật buộc thôi việc thì phải bồi hoàn số tiền đã được hỗ trợ tương ứng với tỷ lệ thời gian cam kết phục vụ trừ đi thời gian đã công tác.

4. Đối tượng được hưởng chính sách đào tạo nhưng bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên và không thể tiếp tục công tác hoặc tử vong thì không phải đền bù chi phí đào tạo.

Chương V

KINH PHÍ THỰC HIỆN

Điều 11. Kinh phí bố trí thực hiện

1. Nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách.
2. Nguồn thu sự nghiệp của các cơ quan, đơn vị y tế công lập.
3. Nguồn xã hội hóa do các cá nhân tự đóng góp và nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN CHUYỂN TIẾP

Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với những đối tượng đang được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng đến thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được hưởng các chính sách theo quy định của Nghị quyết này./.